

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân & gia đình thụ lý số 15/2021/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 01 năm 2021 về việc Tranh chấp ly hôn giữa:

*Nguyên đơn:* Chị Tạ Thị U, sinh năm 1985

HKTT và cư trú: Thôn Q, xã N, huyện P, thành phố Hà Nội.

*Bị đơn:* Anh Lê Viết T, sinh năm 1982

HKTT: Tổ X, phường Th, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Tạm trú: Thôn Q, xã N, huyện P, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào khoản 4 điều 210; các điều 211, 212, 213 và 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 51, 55, 57, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình; Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 01 năm 2021 về việc các đương sự thật sự tự nguyện ly hôn và đã thỏa thuận được với nhau giải quyết toàn bộ vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số 15/2021/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 01 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 01 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Chị Tạ Thị U và anh Lê Viết T.

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

+ **Về con chung:** Giao chị Tạ Thị U được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục 04 con chung là Lê Viết Thành Đ, sinh ngày 03/9/2008; Lê Thị Hương

G, sinh ngày 29/10/2009; Lê Thị Hương Th, sinh ngày 12/11/2014; Lê Ngọc A, sinh ngày 30/01/2019.

Tạm miễn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh Lê Viết T cho đến khi chị U có yêu cầu hoặc có sự thay đổi theo qui định của pháp luật.

Anh T được quyền đi lại thăm nom con chung không ai được ngăn cản.

+ **Về tài sản, công nợ chung vợ chồng:** Không có nên không yêu cầu Tòa xét.

+ **Về án phí:** Ghi nhận việc chị Tạ Thị U tự nguyện nộp cả 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm; được đối trừ vào khoản tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) đã nộp tại Biên lai thu tiền số 0006015 ngày 20/01/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Xuyên. Chị U đã nộp đủ tiền án phí.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo trình tự phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Dương sự;
- VKSND huyện Phú Xuyên, TP Hà Nội;
- UBND phường Th, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**(đã ký)**

**Nguyễn Văn Quang**